

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ VUI ĐẾN TRƯỜNG – TẾT TRUNG THU

(Thời gian: 3 tuần từ ngày 09/9 đến ngày 27/09/2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	- Tập các nhóm cơ và hô hấp: Hít vào thở ra; Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước; Bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau Chân: Nhún chân;	* HĐH: Thẻ dục sáng, TD: Bài tập phát triển chung: Tập các động tác theo nhạc bài: Trường chúng cháu là trường mầm non, Đêm trung thu	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động Đi bằng gót chân.	- Đi bằng gót chân	* HĐH: Thẻ dục: - Đi bằng gót chân	
5	Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng	- Tung bóng lên cao và bắt bóng	* HĐH: Thẻ dục: - Tung bóng lên cao và bắt bóng (Lồng ghép phù hợp với bối cảnh địa phương: Chuẩn bị quả bóng đan bằng tre, hoặc rom...)	
6	Trẻ thực hiện được các kỹ năng vận động cơ bản: Bò bằng bàn tay bàn chân 3-4m	- Bò bằng bàn tay bàn chân 3-4m.	* HĐH: Thẻ dục: - Bò bằng bàn tay bàn chân 3-4m.	
7	Trẻ thực hiện được các vận động: - cuộn- xoay tròn cổ tay - gập mở các ngón tay	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi....	* HĐ chơi: - Góc TH: vo giấy làm quả bóng - Góc XD: Vặn ốc vít, lắp ghép hoa - Góc thiên nhiên: Vặn	

		- Gập giấy.	nút chai, chơi với bóng và cát (Xoáy quả bóng trong cát)...	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (Trên tháp dinh dưỡng)(một số món ăn của dân tộc Thái, khơ mú...)	* Giờ ăn: Trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm cùng nhóm như thịt, cá, trứng, sữa...có nhiều chất đạm. Rau, quả chín... chứa nhiều vitamin... * HDG: Trò chuyện cùng nhóm nấu ăn về một số thực phẩm cùng nhóm như thịt, cá, trứng, sữa...có nhiều chất đạm. Rau, quả chín chứa nhiều vitamin...	
10	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: - Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Tập cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	* HD chơi, HDG, HD ăn ngủ... - HD Ăn trưa, ăn chiều...	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				

14	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi	<p>* HĐ đón trả trẻ: Chơi với đồ dùng , đồ chơi trẻ thích</p> <p>* HĐH: KPKH. KPKH: Một số đồ dùng đồ chơi ở lớp (EL16, EL2) (Sử dụng đồ dùng đồ chơi theo bối cảnh của địa phương)</p> <p>* HĐ chơi: Chơi ngoài trời: QS đồ chơi ngoài trời; chơi Xếp hình đu quay, cầu trượt...</p> <p>* HĐG:</p> <p>+ Phân vai: Cô giáo, bác sỹ, bán hàng.</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, chơi với cát nước, sỏi.</p> <p>- Chơi NT: Vẽ xếp hạt một số đồ dùng đồ chơi, trường, lớp mầm non.</p> <p>- TC học tập: Xem ai tinh mắt</p>	
16	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- So sánh sự giống nhau và khác nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi.	<p>* HĐH. KPKH: Một số đồ dùng đồ chơi ở lớp</p> <p>* HĐ chơi:</p> <p>- Chơi ngoài trời: So sánh sự giống và khác nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi khi quan sát ...</p> <p>- Chơi ở góc HT: Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đồ dùng, đồ chơi</p>	
	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu,	* HĐ đón trả trẻ: Chơi với đồ dùng, đồ chơi trẻ thích, phân loại đồ chơi	

	hiệu.		<p>theo 1,2 dấu hiệu</p> <p>* HDH: KPKH: Một số đồ dùng đồ chơi ở lớp (EL16, EL2) (Sử dụng đồ dùng đồ chơi theo bối cảnh của địa phương)</p> <p>* HĐ chơi: Chơi ngoài trời: QS đồ chơi ngoài trời; chơi Xếp hình đu quay, cầu trượt...</p> <p>* HDG:</p> <p>+ Phân vai: Cô giáo, bác sỹ, bán hàng.</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, chơi với cát nước, sỏi,</p> <p>- Chơi NT: Vẽ xếp hạt một số đồ dùng đồ chơi, trường, lớp mầm non.</p> <p>Ngôi nhà khoa học của SamMy (TT) phân loại đồ dùng đồ chơi trên máy tính (Điểm bản)</p> <p>- TC học tập: Xem ai tinh mắt</p>	
17	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng	' Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	KPKH: Một số đồ dùng đồ chơi ở lớp. Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản về đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	
18	Trẻ biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.	- Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.	HDG: Chơi kê ván dốc để đồ chơi chạy trên ván dốc	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
20	Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi	* HDH. LQVT: Cùng cố số lượng trong PV 2,	

	lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	2 và đếm theo khả năng. - Xếp tương ứng 1-1	nhận biết số 1, 2. Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 2. * HĐ chơi: - Chơi ngoài trời: Đếm đồ chơi ngoài trời, đếm lá cây... - Chơi ở góc HT, phân vai, bán hàng: Đếm đồ dùng đồ chơi ...	
	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 2. Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-2 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 2.	- Chơi ở góc HT, phân vai, bán hàng: Đếm đồ dùng đồ chơi ...	
21	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* HĐH: Toán: Tách gộp trong phạm vi 2 * HĐG: Chơi tách gộp trong phạm vi 2 (Hột hạt, đồ chơi....)	
c) Khám phá xã hội				
29	Trẻ nói được tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện Trẻ nói được tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện. Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	Tên địa chỉ của trường, lớp. Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường. - Tên và một số đặc điểm của các bạn trong lớp	* HĐH: - Giờ đón - trả trẻ - KPXH: Trường mầm non của bé (Tên, địa chỉ của trường lớp. Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường, tên và đặc điểm của các bạn trong lớp)	
31	Trẻ kể được tên ngày tết trung thu qua trò chuyện, tranh ảnh. Kể tên và nói đặc điểm của ngày lễ	Ngày tết trung thu - Đặc điểm nổi bật của ngày lễ khai giảng năm học mới	* HĐ: Đón trả trẻ: Trò chuyện, xem video về ngày tết trung thu * HĐH. Trải nghiệm Vui Tết trung thu. - HĐ chiều. Giờ đón trả	

	khai giảng năm học mới		trẻ: Trò chuyện, kể lại sự kiện đã diễn ra, - Trải nghiệm: Ngày lễ khai giảng năm học mới - Chơi buổi chiều: Xem video ngày lễ khai giảng.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a) Nghe hiểu lời nói				
32	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Đồ dùng, đồ chơi... Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm Nghe hiểu nội dung các câu đơn	* HĐH. KPKH: Một số đồ dùng đồ chơi ở lớp- HĐ Đón - trả trẻ: Trò chuyện về bản thân trẻ * HĐH: - VH: Thơ: “Trắng sáng”; Truyện: “Nếu không đi học (EL7) * HĐ chơi: HDG: đọc đồng dao: rành rành ràng ràng. - Trò chuyện trao đổi với cô, với bạn về nội dung chơi.	
b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày				
33	Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật hoạt động, đặc điểm: (<i>Xích đu, cầu trượt...</i>)	* HĐH. KPKH: Một số đồ dùng đồ chơi ở lớp - HĐ Đón - trả trẻ: Trò chuyện về 1 số đồ dùng, đồ chơi trong lớp	
35	Trẻ đọc thuộc bài thơ, đồng dao	Đọc thơ, đồng dao	* HĐH: - VH: Thơ: “Nghe lời cô giáo”; * HĐ chơi: HDG: đọc đồng dao: Đi cầu đi quán	
36	Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	- Kể lại truyện đã được nghe cùng cô	* HĐH: Truyện: “Nếu không đi học	
37	Trẻ biết sử dụng các từ như: "mời cô", "mời bạn", "cảm	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	* HĐH: giờ đón trả trẻ: Dạy trẻ hành vi lễ giáo...	

	ơn", "xin lỗi" trong giao tiếp		* HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: "mời cô", "mời bạn", "cảm ơn" * HĐ chơi ngoài trời, chơi ở các góc: Sử dụng các từ ", "cảm ơn", "xin lỗi"..... trong giao tiếp.	
c) Làm quen với đọc viết				
39	- Trẻ biết chọn sách để xem	Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	* HĐ chơi: Góc thư viện: Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau, Chơi với đồ chơi nhận dạng chữ cái o, ô, ơ; làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống: Biển báo giao thông, biển báo nguy hiểm công trình xây dựng, không trèo cột điện... * HĐ học: Giờ đón-trả trẻ: Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội				
49	Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn vâng lời ông bà, bố mẹ .	Một số quy định ở lớp. (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ, đi bên phải lề đường).	* Hđchiều: - Dạy trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: "Chào cô, chào bạn, chào bố, chào mẹ", các hành vi lễ giáo; Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép; Quan tâm giúp đỡ bạn. - Một số quy định ở lớp. * HĐ chơi: Chơi ngoài trời, chơi ở các góc:	

			Thực hành thu dọn đồ dùng đồ chơi	
50	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	* HĐH: Giờ đón trả trẻ: Dạy trẻ hành vi lễ giáo... - KPXH: Trường mầm non của bé; Yêu mến, quan tâm đến bạn bè cô giáo.. * HĐC: Chơi ngoài trời, chơi ở các góc: trao đổi thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung - Chơi buổi chiều: Xem video và trò chuyện “lễ phép khi ở nhà”	
52	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép. Quan tâm, giúp đỡ bạn	* HĐH: Giờ đón trả trẻ: Dạy trẻ hành vi lễ giáo... * HĐ chơi: Chơi ngoài trời, chơi các góc: Lắng nghe ý kiến của người khác, nói cảm ơn khi mượn đồ chơi, xin lỗi khi mắc lỗi Quan tâm, giúp đỡ bạn	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
57	Trẻ cảm nhận và thể hiện được cảm xúc: Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc	* HĐH. Âm nhạc: - Hát “Em đi mẫu giáo” - Nghe: “Cô giáo” - Trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh tìm bạn...	

58	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ....	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	* HĐH. Âm nhạc: - Hát “Em đi mẫu giáo” * HDG: Hát “Em đi mẫu giáo”	
60	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	* HDG: Làm nhà, làm búp....bằng các nguyên vật liệu khác nhau HĐ chiều: Trải nghiệm steam: Làm xích đu...	
61	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng vẽ các nét: Thẳng, cong, xiên... để tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	* HĐH: Tạo hình: Vẽ bánh cho búp bê * HDG: Vẽ bánh cho búp bê, vẽ đồ dùng đồ chơi...	
62	Trẻ biết nặn, cắt dán theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	Sử dụng các kỹ năng: nặn, cắt dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét	* HĐH: Tạo hình: Cắt dán đồ dùng đồ chơi của lớp, Nặn bánh trung thu	
63	Trẻ biết làm lốm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	Sử dụng các kỹ năng: nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét	* HĐH: Nặn bánh trung thu * HDG: Nặn các loại bánh	

Tổng số mục tiêu: 30

Ngày tháng Năm 2024

Ban giám hiệu

Phạm Thị Nam Hồng